

TAY CÀY TAY SÚNG

Hôm nay là thứ ba 28/3/2023. Tôi chào thứ ba đầu tuần, tuần thứ hai đầu xuân, tuần sẽ một bầu trời lúc xanh, lúc xám, sẽ với những ngày khi nắng, khi mưa!

Từ mấy tuần nay, ngày đã ngày mỗi sáng, tuy chỉ dăm ba phút, nhưng cũng đủ là những viên thuốc bổ làm lên tinh thần những người mà 6h20 đã vác ô (!), xách cặp ra đường. Nhưng, khuya chủ nhật vừa qua, đang ở vị trí 2H, kim đồng hồ bị bắt buộc phải “đi thêm bước nữa”. Một bước dài đến 60 phút: 2H à 3H. Ngày tháng mới vào Xuân nhưng giờ khắc đã sang Hè! Có nghĩa là những người, thứ sáu, thứ bảy rồi, rời giường lúc 5h30, thì chủ nhật, thứ hai này: 4h30 đã phải lồm cồm ngồi dậy. 4h30 tuần qua là 5h30 tuần này! Ai cũng bảo “thời giờ là vàng bạc” nhưng mất đến một giờ lại chẳng mấy người than?!

“*Xuân của đất trời nay mới đến. Trong tôi xuân đến đã lâu rồi*”. Như người Xuân Diệu, 20/3 là đầu xuân nhưng “trong tôi” xuân đã đến trước đó mười ngày! Bằng mấy chục cái “ách xì” mỗi sáng (!) rồi kéo dài suốt ngày (thành cả trăm)! Bằng cô họng đau, bằng đôi mắt ngứa. Lúc nào cũng sục sùi như cô dâu mới về nhà chồng! Những sọt rác, ở nhà, trong bureau, chỉ toàn mù-soa giấy!

Bị dị ứng với phấn hoa (pollen) từ lúc sang đây, năm nào cũng vậy, khoảng cuối đông là tôi đã bắt đầu uống thuốc, dù kết quả chỉ là “đại khái”, nhưng bớt còn hơn không! Ngược lại, trong 3 mùa xuân Covid liên tiếp đi qua, là tôi không bị hoa (không biết nói) hành hạ. Do bị “cắm cung”, do luôn mang masque khi ra đường! Năm nay bỏ masque, không để ý, thế là “dính”. “*Đã mang cái masque vào... thân (?)*. *Dám đâu trách lẫn trời gần, trời xa*”!

Chủ nhật rồi là ngày 26/3.

Ngày 26/3/1970, khi được Quốc Hội thông qua, sau 7 tháng thảo luận, Tổng thống Nguyễn văn Thiệu đã ký sắc lệnh ban hành luật “*Người Cày Có Ruộng*” (NCCR), dự án mà ông đã giao cho Tổng Trưởng Bộ Cải Cách Điền Địa và Phát Triển Nông Nghiệp Cao Văn Thân soạn thảo.

Ông Thân cho biết: “... *Với hậu thuẫn mạnh mẽ của chánh phủ, chương trình chúng tôi đã trao bằng khoán đất đai cho hơn 200,000 mẫu đất chỉ trong năm đầu tiên — gần bằng toàn bộ diện tích được phân phối bởi các chính phủ ở miền Nam trong 20 năm trước đó. Đến cuối năm 1973, chúng tôi đã hoàn thành khoảng 1.1 triệu mẫu, chiếm gần 40% tổng diện tích canh tác ở Nam Việt Nam* [4].

Vào năm 1974, tình trạng cày thuê hầu hết đã biến mất ở miền Nam và mức sống của nông dân đã tăng lên một cách đáng kể so với giai đoạn trước khi cải cách, do giá trị sản lượng nông nghiệp tăng 30% từ năm 1968 đến năm 1971 [5]. Tăng trưởng nông nghiệp — chiếm khoảng một phần ba tổng sản phẩm quốc dân vào thời điểm đó — góp phần vào tăng trưởng kinh tế tổng thể của Nam Việt Nam, đạt mức trung bình 8.6% trong những năm 1969–1971” [1]

1970, là một học sinh collège ở một tỉnh nhỏ miền tây, tôi đã chứng kiến được sự thành công của chương trình NCCR qua cái ăn nên, làm ra của một ông anh hàng xóm (Việt gốc Hoa). Gọi là “anh” do thân thuộc lâu năm nhưng đứa con đầu của anh cũng gần bằng tuổi tôi! Phó nhòm chuyên nghiệp, trước 1970 anh có tiệm chụp ảnh. Sau khi NCCR ra đời, anh chuyển sang bán máy cày Kubota, khách hàng anh là những ông “nhà quê” đi chân đất, xách tay mấy bao tiền mua máy. Ngày nào cũng thấy ông anh hàng xóm chờ, trên chiếc máy cày, mấy ông mặc áo bà ba, hút thuốc rê, tay chỉ chỏ, miệng cười to, v.v. Chỉ trong 1 năm thôi (1971) là anh đã “bốc”: mua nhà trong Chợ Lớn cho con đi học, đi du lịch Tân Gia Ba (thăm bà con), mua thêm căn nhà đối diện bên kia đường, sửa sang, cất lầu lên...

Thành công của NCCR trong Nam là chuyện có thật. Thật như đại thất bại của Cải Cách Ruộng Đất ngoài Bắc.

Theo ông Nguyễn tiến Hưng:

Mục tiêu của "Người Cày Có Ruộng" là phân phát khoảng trên một triệu mẫu cho gần một triệu nông dân. Kết quả là gần 1.2 triệu mẫu được cấp phát cho gần một triệu nông dân. Tính theo mỗi gia đình trung bình là 4 người, số người được hưởng là gần 4 triệu, tức là 20% tổng dân số:

Kết quả Chương trình Người Cày Có Ruộng

Năm	Số đơn nộp	Số Mẫu ruộng cấp phát	Giấy chủ quyền cấp phát
1970	55,974	71,067	39,492
1971	347,040	427,041	335,758
1972	388,070	426,839	373,387
1973	232,921	268,429	204,733
Tổng cộng	1,024,005	1,193,376	953,370

“Như vậy, ngày 26/3/1973 phải là ngày vui nhất của TT Thiệu. Sau này, khi có dịp nhắc lại những kỷ niệm về người cày có ruộng, về lúa thần nông, Ba Tri, Võ Đạt, chúng tôi thấy ánh mắt ông vui hẳn lên. Rồi ông vui cười, kể lại nhiều chuyện của ông về nông thôn

và về nghề đánh cá ở Phan Rang, khác hẳn với khuôn mặt u sầu khi ông hồi tưởng về những chuyện chiến sự.” [2]

Nếu ngày 26/3/1973 là ngày vui nhất thì ngày 25/3/1975 phải là một trong những ngày buồn nhất của TT Thiệu.

Cũng theo ông Nguyễn tiến Hưng, cách đây 48 năm, trong buổi họp bắt đầu lúc 9h30, ngày 25/3/1975, dưới quyền chủ tọa của TT Thiệu, có các ông: Trần văn Hương, Trần thiện Khiêm, Cao văn Viên, Đặng văn Quang (Cố vấn quân sự), Đồng văn Khuyên (Tiếp Vận), Vương văn Bắc (Ngoại Giao), Nguyễn tiến Hưng (Kế Hoạch):

“Sau khi nghe tường trình của Tướng Trưởng và tham khảo với Đại tướng Viên, Tổng thống Thiệu ra chỉ thị cho ông gửi công điện cho Tướng Trưởng, đưa ra ba lệnh (và tôi ghi rất rõ ràng xuống cuốn sổ tay còn giữ được):

Thứ nhất, bỏ Huế;
Thứ hai, phải làm cho lẹ; và
Thứ ba, tử thủ Đà Nẵng.”

TT Thiệu thở dài: “Mình trông cậy vào ba ‘enclaves’ (cứ điểm), mà bây giờ chỉ còn một ở Đà Nẵng.” Nghe vậy, ông Bắc và tôi bàng hoàng nhìn nhau. “Như vậy là đã có lệnh chính thức bỏ Huế...” [3]

Ông Thiệu ra lệnh bỏ Huế sáng 25/3 nhưng, trong hồi ký “Tháng 3 gãy súng” (Nhà xuất bản VietNam – Hoa Kỳ – 1989) của Trung úy TQLC Cao Xuân Huy thì tối 24/3, TQLC đã được lệnh rút khỏi Huế!

“... Bao nhiêu gian truân, bao nhiêu xương máu, bao nhiêu xác người, bao nhiêu mồ hôi nước mắt của bạn bè, của anh em đồng đội tôi đã đổ xuống cho cái vùng địa đầu nghiệt ngã này. Bản thân tôi cũng đã hai lần đổ máu ở nơi này, bây giờ bỗng chốc bỏ đi, hỏi ai là người không tức tưởi?” (trang 73)

.....

Tôi hỏi giờ một người đeo đồng hồ. Đúng 12 giờ khuya ngày 26 rạng 27 tháng Ba. Nghe đâu làng này có cái tên rất độc đáo: “Làng Cự Lại. Ngày 26 tháng Ba là ngày Người Cà Có Ruộng. Ngày 26 tháng Ba là ngày cả một Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến bị khoảng một đại đội du kích việt cộng bắt sống. Chuyện không bao giờ tin được đã xảy ra.” (trang 161)

26/3/1970–26/3/1975, cách nhau 5 năm thôi, mà ngày “Người Cà Có Ruộng” cũng là ngày “Người Lính Mất Súng”! Khi súng bị rời tay Lính thì ruộng cũng mất tay Cà!

Mỗi lần đọc lại những dòng chữ trên của anh Huy, tôi vừa buồn bã, vừa tức giận! Tôi chưa bao giờ cầm súng, chưa bao giờ là một người lính nhưng tôi đau với anh, tôi hận cùng anh! Mới 2 năm rưỡi trước, 9/1972, để tái chiếm Quảng Trị, lấy lại Cố Thành, biết bao nhiêu người LÍNH của quân đội chúng ta đã nằm xuống, đã tàn phế! Riêng TQLC, đã có 3,500 chiến sĩ Cọp Biển “ra khơi” không về (theo Đại tá Ngô Văn Định). Tháng 3/1975, máu họ thấm đất chưa khô, oan hồn họ có thể chưa siêu thoát. Thì những đồng đội của họ đã bị buộc buông súng, sau cái bắt tay thỏa thuận giữa bàn-tay-lông-lá-đồng-minh và bàn-tay-vây-máu-anh-em!

Nên “*bao nhiêu năm rồi còn mãi ra đi là bao nhiêu năm buồn, hận mãi không nguôi*”!

BP

28/03/1975



[1] [GS. Cao Văn Thân, cải cách ruộng đất và phát triển nông nghiệp, 1968–1975 \(Phần 1: Người cày có ruộng\) – TAP CHÍ NGHIÊN CỨU VIỆT MỸ \(uoregon.edu\)](#)

[2] <https://www.bbc.com/vietnamese/forum-41376956>

[3] <https://vietbao.com/a292265/tu-lenh-bo-hue-ngay-25-3-1975-vinh-biet-chon-kinh-ky->



Nguồn: Internet eMail by **th** chuyển

Đăng ngày Thứ Ba, March 28, 2023
Ban Kỹ Thuật Khoa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH